TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

LỊCH THI LẠI HỌC KỲ 1 + 3 + 5 + 7 NĂM HỌC 2012 - 2013
DÀNH CHO CÁC LỚP NIÊN CHẾ - ĐẠI HỌC + CAO ĐẲNG + TRUNG CẤP CÁC KHÓA

ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC DỰ THI CỦA SINH VIÊN :

Sinh viên phải đóng học phí đúng theo quy định của nhà trường.
Sinh viên phải đăng ký thi lại trong đợt đăng ký thi lại ngày 28 ÷ 30/01/2013. Khi vào phòng thi, sinh viên phải đem theo phiếu đăng ký thi lại hợp lệ để đối chiếu khi cần thiết.
Sinh viên không có tên trong danh sách cấm thi.
Sinh viên phải có mặt tại phòng thi đúng giờ quy định.
Sinh viên phải xuất trình thẻ sinh viên hoặc giấy tờ tùy thân có dán ảnh khi vào phòng thi. Sinh viên không được vào phòng thi nếu không có thẻ sinh viên.

STT	MSMH	TÊN MÔN HỌC	NGÀNH - KHÓA	SLSV	NGÀY THI	GIỜ THI	PHÒNG	BẬC
1	000301	Anh văn 1	DTVT08	1	25/02/2013	13 giờ 30	A411	CD_NC
2	2DDCHCS013	Kỹ thuật điện (ddt)	C12_DDT01	1	25/02/2013	13 giờ 30	A411	**CD_TC**
3	303212	Vi xử lý	[CDT207+208]	5	25/02/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
4	303212	Vi xử lý	[DDT207+208]	3	25/02/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
5	303212	Vi xử lý	[VT207+208]	13	25/02/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
6	003202	Kỹ thuật điện	TP208	1	25/02/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
7	000124	Chủ nghĩa xã hội khoa học	QTKD206	1	25/02/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
8	000321	Anh văn 1	[TH207+208]+TC207+MT208	5	25/02/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
9	3THTHDC003	Tin học đại cương (Windows + Internet)	T11_XD01	3	25/02/2013	13 giờ 30	A411	TCCN
10	000106	Tư tưởng Hồ Chí Minh	TH07	1	25/02/2013	15 giờ 30	A411	CD_NC
11	000109	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	QTKD08	1	25/02/2013	15 giờ 30	A411	CD_NC
12	9CBCTDC001	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin	C12_DDT01	1	25/02/2013	15 giờ 30	A411	**CD_TC**
13	000125	Lịch sử Đảng	CDT207	1	25/02/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
14	303219	Lý thuyết tín hiệu	[DDT207+208]	2	25/02/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
15	303219	Lý thuyết tín hiệu	VT207	2	25/02/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
16	505234	Công nghệ phần mềm	TH208	3	25/02/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
17	000126	Tư tưởng Hồ Chí Minh	[QTKD207+208]	2	25/02/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
18	000130	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	TP208+MT208	2	25/02/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
19	3CBCTDC005	Tư tưởng Hồ Chí Minh	T10_TH01+T11_KTT01+T11_XD01	6	25/02/2013	15 giờ 30	A411	TCCN
20	404010	Tổng đài điện tử	DTVT07	2	26/02/2013	13 giờ 30	A411	CD_NC
21	808021	An toàn lao động	XD08	3	26/02/2013	13 giờ 30	A411	CD_NC
22	000401	Toán A1	TH07+CNTP08	2	26/02/2013	13 giờ 30	A411	CD_NC
23	000403	Toán C	[QTKD07+08]+QTKT08	4	26/02/2013	13 giờ 30	A411	CD_NC
24	2CBTODC001	Toán A1	C12_DDT01	1	26/02/2013	13 giờ 30	A411	**CD_TC**
25	001203	Cơ ứng dụng 1	[CDT206+207]	3	26/02/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

LỊCH THI LẠI HỌC KỲ 1 + 3 + 5 + 7 NĂM HỌC 2012 - 2013
DÀNH CHO CÁC LỚP NIÊN CHẾ - ĐẠI HỌC + CAO ĐẲNG + TRUNG CẤP CÁC KHÓA

ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC DỰ THI CỦA SINH VIÊN :

Sinh viên phải đóng học phí đúng theo quy định của nhà trường.
Sinh viên phải đăng ký thi lại trong đợt đăng ký thi lại ngày 28 ÷ 30/01/2013. Khi vào phòng thi, sinh viên phải đem theo phiếu đăng ký thi lại hợp lệ để đối chiếu khi cần thiết.
Sinh viên không có tên trong danh sách cấm thi.
Sinh viên phải có mặt tại phòng thi đúng giờ quy định.
Sinh viên phải xuất trình thẻ sinh viên hoặc giấy tờ tùy thân có dán ảnh khi vào phòng thi. Sinh viên không được vào phòng thi nếu không có thẻ sinh viên.

STT	MSMH	TÊN MÔN HỌC	NGÀNH - KHÓA	SLSV	NGÀY THI	GIỜ THI	PHÒNG	BẬC
26	404210	Tổng đài điện tử	VT206	1	26/02/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
27	000424	Toán C1	[QTKD206+208]	5	26/02/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
28	808209	Cơ học đất	XD207	1	26/02/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
29	000421	Toán A1	[TH207+208]+TP208	7	26/02/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
30	1QTKDCN008	Logistic	D09_KD01	1	26/02/2013	13 giờ 30	A411	**DH_TC**
31	3THTH00013	Anh văn chuyên ngành (Anh văn kỹ thuật)	T11_TH01	2	26/02/2013	13 giờ 30	A411	TCCN
32	3QTKT00013	Anh văn chuyên ngành	T11_KTT01	4	26/02/2013	13 giờ 30	A411	TCCN
33	3XDDD00013	Anh văn chuyên ngành	T10_XD01+T11_XD01	22	26/02/2013	13 giờ 30	A411	TCCN
34	001003	Cơ ứng dụng 2	CDT08	5	26/02/2013	15 giờ 30	A411	CD_NC
35	404001	Ăngten và truyền sóng	DTVT08	1	26/02/2013	15 giờ 30	A411	CD_NC
36	505020	Lập trình Web	TH07	1	26/02/2013	15 giờ 30	A411	CD_NC
37	606021	Công nghệ bao gói	CNTP08	1	26/02/2013	15 giờ 30	A411	CD_NC
38	808004	Cơ học kết cấu	XD08	2	26/02/2013	15 giờ 30	A411	CD_NC
39	9THTHDC001	Tin học đại cương	C12_DDT01	1	26/02/2013	15 giờ 30	A411	**CD_TC**
40	000428	Xác suất thống kê	CDT207	1	26/02/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
41	000428	Xác suất thống kê	[TH206+207+208]	3	26/02/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
42	606215	Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	TP208	1	26/02/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
43	007202	Xác suất thống kê (QT)	[QTKD206+207]	2	26/02/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
44	000426	Xác suất thống kê	XD208	1	26/02/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
45	005201	Tin học đại cương	MT208	1	26/02/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
46	9CBAVDC001	Tiếng Anh 1	T09_XD01+T11_XD01+T11_KTT01	4	26/02/2013	15 giờ 30	A411	TCCN
47	001001	Vẽ kỹ thuật	DTVT07	1	27/02/2013	13 giờ 30	A411	CD_NC
48	000501	Vật lý 1	[TH07+08]+XD07	7	27/02/2013	13 giờ 30	A411	CD_NC
49	2QTCHCN003	Phân tích hoạt động kinh doanh	C10_KD01	1	27/02/2013	13 giờ 30	A411	**CD_TC**
50	303238	Truyền động điện 2	DDT207	1	27/02/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

LỊCH THI LẠI HỌC KỲ 1 + 3 + 5 + 7 NĂM HỌC 2012 - 2013
DÀNH CHO CÁC LỚP NIÊN CHẾ - ĐẠI HỌC + CAO ĐẲNG + TRUNG CẤP CÁC KHÓA

ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC DỰ THI CỦA SINH VIÊN :

Sinh viên phải đóng học phí đúng theo quy định của nhà trường.
Sinh viên phải đăng ký thi lại trong đợt đăng ký thi lại ngày 28 ÷ 30/01/2013. Khi vào phòng thi, sinh viên phải đem theo phiếu đăng ký thi lại hợp lệ để đối chiếu khi cần thiết.
Sinh viên không có tên trong danh sách cấm thi.
Sinh viên phải có mặt tại phòng thi đúng giờ quy định.
Sinh viên phải xuất trình thẻ sinh viên hoặc giấy tờ tùy thân có dán ảnh khi vào phòng thi. Sinh viên không được vào phòng thi nếu không có thẻ sinh viên.

STT	MSMH	TÊN MÔN HỌC	NGÀNH - KHÓA	SLSV	NGÀY THI	GIỜ THI	PHÒNG	BẬC
51	404224	Kỹ thuật chuyển mạch	VT208	6	27/02/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
52	707272	Phân tích hoạt động kinh doanh	QTKD206	1	27/02/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
53	808211	Cơ học kết cấu 2	[XD206+207+208]	11	27/02/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
54	000521	Vật lý 1	[CDT206+207]+[TH207+208]+TP208	10	27/02/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
55	1QTCHCN006	Phân tích hoạt động kinh doanh	D09_KD01	1	27/02/2013	13 giờ 30	A411	**DH_TC**
56	3QTKT00014	Kế toán doanh nghiệp sản xuất 2	T11_KTT01	3	27/02/2013	13 giờ 30	A411	TCCN
57	3XDDD00015	Cơ học đất nền móng	T09_XD01+T10_XD01+T11_XD01	16	27/02/2013	13 giờ 30	A411	TCCN
58	101002	Anh văn chuyên ngành 1	CDT08	1	27/02/2013	15 giờ 30	A411	CD_NC
59	303009	Điện tử số	DTVT07	1	27/02/2013	15 giờ 30	A411	CD_NC
60	303009	Điện tử số	[TH07+08]	2	27/02/2013	15 giờ 30	A411	CD_NC
61	707054	Thị trường chứng khoán	[QTKT07+08]	2	27/02/2013	15 giờ 30	A411	CD_NC
62	808003	Anh văn chuyên ngành 1	XD08	1	27/02/2013	15 giờ 30	A411	CD_NC
63	001204	Cơ ứng dụng 2	XD207	2	27/02/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
64	909212	Anh văn chuyên ngành 1	MT207	1	27/02/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
65	909275	Tiếng Anh chuyên ngành 1	MT208	6	27/02/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
66	000422	Toán A2	[VT207+208]+TH208+TP208	5	27/02/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
67	707282	Thị trường chứng khoán	[TC207+208]+QTKD208	4	27/02/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
68	3QTKT00018	Kế toán doanh nghiệp thương mại dịch vụ	T11_KTT01	2	27/02/2013	15 giờ 30	A411	TCCN
69	3XDDD00003	Sức bền vật liệu	T09_XD01	1	27/02/2013	15 giờ 30	A411	TCCN
70	505021	Lập trình Windows	TH08	1	28/02/2013	13 giờ 30	A411	CD_NC
71	707001	Kinh tế vi mô	[QTKD07+08]	2	28/02/2013	13 giờ 30	A411	CD_NC
72	808023	Thiết kế công trình dân dụng	XD08	1	28/02/2013	13 giờ 30	A411	CD_NC
73	101201	Kỹ thuật nhiệt	CDT207	2	28/02/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
74	000325	Anh văn chuyên ngành 2	VT206	1	28/02/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
75	000325	Anh văn chuyên ngành 2	[TH207+208]	10	28/02/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

LỊCH THI LẠI HỌC KỲ 1 + 3 + 5 + 7 NĂM HỌC 2012 - 2013
DÀNH CHO CÁC LỚP NIÊN CHẾ - ĐẠI HỌC + CAO ĐẲNG + TRUNG CẤP CÁC KHÓA

ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC DỰ THI CỦA SINH VIÊN :

Sinh viên phải đóng học phí đúng theo quy định của nhà trường.
Sinh viên phải đăng ký thi lại trong đợt đăng ký thi lại ngày 28 ÷ 30/01/2013. Khi vào phòng thi, sinh viên phải đem theo phiếu đăng ký thi lại hợp lệ để đối chiếu khi cần thiết.
Sinh viên không có tên trong danh sách cấm thi.
Sinh viên phải có mặt tại phòng thi đúng giờ quy định.
Sinh viên phải xuất trình thẻ sinh viên hoặc giấy tờ tùy thân có dán ảnh khi vào phòng thi. Sinh viên không được vào phòng thi nếu không có thẻ sinh viên.

STT	MSMH	TÊN MÔN HỌC	NGÀNH - KHÓA	SLSV	NGÀY THI	GIỜ THI	PHÒNG	BẬC
76	101201	Kỹ thuật nhiệt	TP207	1	28/02/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
77	707270	Quản trị rủi ro	QTKD208	8	28/02/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
78	000325	Anh văn chuyên ngành 2	XD207	4	28/02/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
79	909276	Tiếng Anh chuyên ngành 2	MT208	5	28/02/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
80	1CKDICS002	Máy điện 1	D11_CDT01	1	28/02/2013	13 giờ 30	A411	**DH_TC**
81	1QTKDCN006	Quản trị rủi ro	D09_KD01	1	28/02/2013	13 giờ 30	A411	**DH_TC**
82	3QTKT00003	Marketing căn bản	T11_KTT01	2	28/02/2013	13 giờ 30	A411	TCCN
83	3XDDD00016	Thi công	T11_XD01	1	28/02/2013	13 giờ 30	A411	TCCN
84	505008	Nhập môn cấu trúc dữ liệu	TH08	2	28/02/2013	15 giờ 30	A411	CD_NC
85	707035	Nghiệp vụ ngoại thương	[QTKD07+08]	3	28/02/2013	15 giờ 30	A411	CD_NC
86	303202	Điện tử 1	CDT208	1	28/02/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
87	303202	Điện tử 1	DDT207	1	28/02/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
88	303202	Điện tử 1	TH207	1	28/02/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
89	606214	Đánh giá cảm quan	[TP207+208]	2	28/02/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
90	707240	Phương pháp định lượng	[QTKD207+208]	2	28/02/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
91	909233	Ergonomics	MT208	1	28/02/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
92	3QTKT00002	Nguyên lý kế toán	T11_KTT01	2	28/02/2013	15 giờ 30	A411	TCCN
93	707025	Quản lý hành chánh văn phòng	QTKD08	1	01/03/2013	13 giờ 30	A411	CD_NC
94	9TPHODC001	Hóa đại cương	C12_DDT01	1	01/03/2013	13 giờ 30	A411	**CD_TC**
95	006201	Hóa đại cương	CDT208	2	01/03/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
96	404213	Tự chọn 1 (VT) : Truyền hình số	VT208	1	01/03/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
97	006201	Hóa đại cương	TH208	1	01/03/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
98	606230	Quản lý môi trường	TP207	1	01/03/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
99	707243	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	QTKD207	1	01/03/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
100	808203	Sức bền vật liệu 1	[XD206+208]	2	01/03/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

LỊCH THI LẠI HỌC KỲ 1 + 3 + 5 + 7 NĂM HỌC 2012 - 2013
DÀNH CHO CÁC LỚP NIÊN CHẾ - ĐẠI HỌC + CAO ĐẲNG + TRUNG CẤP CÁC KHÓA

ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC DỰ THI CỦA SINH VIÊN :

Sinh viên phải đóng học phí đúng theo quy định của nhà trường.
Sinh viên phải đăng ký thi lại trong đợt đăng ký thi lại ngày 28 ÷ 30/01/2013. Khi vào phòng thi, sinh viên phải đem theo phiếu đăng ký thi lại hợp lệ để đối chiếu khi cần thiết.
Sinh viên không có tên trong danh sách cấm thi.
Sinh viên phải có mặt tại phòng thi đúng giờ quy định.
Sinh viên phải xuất trình thẻ sinh viên hoặc giấy tờ tùy thân có dán ảnh khi vào phòng thi. Sinh viên không được vào phòng thi nếu không có thẻ sinh viên.

STT	MSMH	TÊN MÔN HỌC	NGÀNH - KHÓA	SLSV	NGÀY THI	GIỜ THI	PHÒNG	BẬC
101	909263	KHXHNVTC : Tiếng Việt thực hành	MT208	1	01/03/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
102	1CKCOCS003	Kỹ thuật đo lường cơ khí	D11_CDT01	1	01/03/2013	13 giờ 30	A411	**DH_TC**
103	1QTCHCN007	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	D09_KD01	1	01/03/2013	13 giờ 30	A411	**DH_TC**
104	3QTKT00006	Thuế	T11_KTT01	2	01/03/2013	13 giờ 30	A411	TCCN
105	303001	Mạch điện	DTVT08	1	01/03/2013	15 giờ 30	A411	CD_NC
106	303001	Mạch điện	TH07	1	01/03/2013	15 giờ 30	A411	CD_NC
107	707029	Quản trị sản xuất và tác nghiệp	QTKD08	2	01/03/2013	15 giờ 30	A411	CD_NC
108	303201	Mạch điện 1	CDT208	1	01/03/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
109	303201	Mạch điện 1	TH208	2	01/03/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
110	606249	Tự chọn 1 : Nước giải khát và thịt	TP208	1	01/03/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
111	707224	Quản trị tài chính	QTKD208	3	01/03/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
112	707277	Môn tự chọn 2 : Thanh toán quốc tế	TC208	1	01/03/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
113	005203	Tin học 1	XD207	1	01/03/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
114	909226	Lịch sử mỹ thuật	[MT207+208]	4	01/03/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
115	707053	Kế toán doanh nghiệp 3	QTKT08	1	02/03/2013	13 giờ 30	A411	CD_NC
116	2QTKDCN001	Kỹ thuật bán hàng	C11_KD06	1	02/03/2013	13 giờ 30	A411	**CD_TC**
117	101221	Công nghệ cơ khí 3	[CDT207+208]	8	02/03/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
118	505213	Lập trình hướng đối tượng	TH208	2	02/03/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
119	606217	Tự động hóa	TP207+TP208	3	02/03/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
120	707273	Quản trị chất lượng	[QTKD206+207]	2	02/03/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
121	1QTCHCS020	Quản trị chất lượng	D09_KD01	1	02/03/2013	13 giờ 30	A411	**DH_TC**
122	707045	Nguyên lý thống kê	QTKT08	1	02/03/2013	15 giờ 30	A411	CD_NC
123	101223	Điện tử công suất (CDT)	[CDT206+207]	4	02/03/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
124	505202	Hệ điều hành	TH208	1	02/03/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
125	707210	Luật kinh doanh	TC207+QTKD208	3	02/03/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

LỊCH THI LẠI HỌC KỲ 1 + 3 + 5 + 7 NĂM HỌC 2012 - 2013
DÀNH CHO CÁC LỚP NIÊN CHẾ - ĐẠI HỌC + CAO ĐẲNG + TRUNG CẤP CÁC KHÓA

ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC DỰ THI CỦA SINH VIÊN :

Sinh viên phải đóng học phí đúng theo quy định của nhà trường.
Sinh viên phải đăng ký thi lại trong đợt đăng ký thi lại ngày 28 ÷ 30/01/2013. Khi vào phòng thi, sinh viên phải đem theo phiếu đăng ký thi lại hợp lệ để đối chiếu khi cần thiết.
Sinh viên không có tên trong danh sách cấm thi.
Sinh viên phải có mặt tại phòng thi đúng giờ quy định.
Sinh viên phải xuất trình thẻ sinh viên hoặc giấy tờ tùy thân có dán ảnh khi vào phòng thi. Sinh viên không được vào phòng thi nếu không có thẻ sinh viên.

STT	MSMH	TÊN MÔN HỌC	NGÀNH - KHÓA	SLSV	NGÀY THI	GIỜ THI	PHÒNG	BẬC
126	101222	Điều khiển tự động	[CDT206+207]	3	04/03/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
127	505231	Lập trình Web 2	[TH207+208]	13	04/03/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
128	707242	Phân tích dữ liệu	TC207+QTKD208	3	04/03/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
129	1QTCHTC303	Môn học tự chọn 3 : Nghệ thuật lãnh đạo	D09_KD01	1	04/03/2013	13 giờ 30	A411	**DH_TC**
130	101229	Quản lý sản xuất	CDT208	5	04/03/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
131	505229	Mạng máy tính	TH208	5	04/03/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
132	005203	Tin học 1	CDT207	1	05/03/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
133	505203	Nhập môn lập trình	[TH207+208]	3	05/03/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
134	1QTCHCN003	Quản trị chiến lược	D09_KD01	1	05/03/2013	13 giờ 30	A411	**DH_TC**
135	505019	Thiết kế hệ thống thông tin	[TH07+08]	15	05/03/2013	15 giờ 30	A411	CD_NC
136	101211	Tin học chuyên ngành	CDT207	1	05/03/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
137	505228	Phân tích thiết kế hệ thống thông tin	[TH206+207+208]	17	05/03/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
138	101213	Robot công nghiệp	[CDT207+208]	3	06/03/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
139	101207	Truyền động cơ khí 2	CDT206	1	06/03/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
140	505214	Thiết kế WEB	TH207	3	06/03/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
141	505007	Tổ chức và cấu trúc máy tính	TH07	1	06/03/2013	15 giờ 30	A411	CD_NC
142	505201	Tổ chức và cấu trúc máy tính	TH207+TH208	2	06/03/2013	15 giờ 30	A411	DH_NC
143	000430	Toán tin học 2	[TH207+208]	2	07/03/2013	13 giờ 30	A411	DH_NC
144	404011	Tự chọn tự do 1 (Mạng Cisco)	DTVT08	1	Khoa tổ chức			CD_NC
145	505022	Tự chọn Tin học 1	TH07	1	Khoa tổ chức			CD_NC
146	505236	Xây dựng phần mềm Win	[TH207+208]	12	Khoa tổ chức			DH_NC
147	3THTH00016	Thiết kế tổng hợp (Thiết kế bao bì, poster, lịch..)	T10_TH01	1	Khoa tổ chức			TCCN
148	3THTH00015	Thiết kế Web nâng cao	T11_TH01	4	Khoa tổ chức			TCCN

20/02/2013